

Số: 86/2008/TTLT-BTC - BLĐTBXH

Hà Nội, ngày 6 tháng 10 năm 2008

THÔNG TƯ LIÊN TỊCH

Hướng dẫn quản lý và sử dụng nguồn kinh phí thực hiện Quyết định số 19/2004/QĐ-TTg ngày 12/02/2004 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình Ngăn ngừa và giải quyết tình trạng trẻ em lang thang, trẻ em bị xâm phạm tình dục và trẻ em phải lao động nặng nhọc, trong điều kiện độc hại, nguy hiểm giai đoạn 2004-2010

Căn cứ Nghị định số 77/2003/NĐ-CP ngày 01/7/2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ Nghị định số 186/2007/NĐ-CP ngày 25/12/2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

Căn cứ Quyết định số 19/2004/QĐ-TTg ngày 12/02/2004 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình Ngăn ngừa và giải quyết tình trạng trẻ em lang thang, trẻ em bị xâm phạm tình dục và trẻ em phải lao động nặng nhọc, trong điều kiện độc hại, nguy hiểm giai đoạn 2004-2010 (sau đây gọi là Chương trình 19);

Liên Bộ Tài chính - Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn việc quản lý và sử dụng nguồn kinh phí thực hiện Chương trình 19 như sau:

I. QUY ĐỊNH CHUNG

1. Chương trình 19 được triển khai thực hiện thông qua bốn Đề án quy định tại khoản 4, Điều 1 Quyết định số 19/2004/QĐ-TTg ngày 12/02/2004 của Thủ tướng Chính phủ; cụ thể như sau:

- Đề án Truyền thông, vận động và nâng cao năng lực quản lý;
- Đề án Ngăn chặn và trợ giúp trẻ em lang thang kiếm sống;
- Đề án Ngăn chặn và giải quyết tình trạng trẻ em bị xâm phạm tình dục;
- Đề án Ngăn chặn và giải quyết tình trạng trẻ em phải lao động nặng nhọc, trong điều kiện độc hại và nguy hiểm;

2. Kinh phí thực hiện Chương trình 19 được bố trí trong dự toán chi ngân sách của các Bộ, ngành trung ương để thực hiện nhiệm vụ của Chương trình do

Trung ương quản lý và bổ sung có mục tiêu cho các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi là tỉnh) để thực hiện các nhiệm vụ của Chương trình do địa phương quản lý.

3. Ngoài nguồn vốn từ ngân sách Trung ương, các Bộ, ngành có liên quan và các địa phương chủ động bố trí kinh phí và huy động sự tài trợ của các tổ chức và cá nhân trong và ngoài nước để thực hiện các hoạt động nhằm đẩy mạnh thực hiện các mục tiêu của Chương trình.

II. QUY ĐỊNH CỤ THỂ

1. Nội dung và mức chi cho các hoạt động của Chương trình 19:

1.1. Hoạt động truyền thông, vận động và nâng cao năng lực quản lý:

a) Chi hỗ trợ thông tin, tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng như đài phát thanh, đài truyền hình, báo chí: thực hiện theo hình thức hợp đồng giữa cơ quan thực hiện nhiệm vụ tuyên truyền và cơ quan phát thanh, truyền hình, báo chí. Việc lựa chọn hình thức truyền thông do cơ quan được giao thực hiện nhiệm vụ tuyên truyền quyết định, đảm bảo phù hợp với từng địa phương và từng nhóm địa phương.

b) Chi hỗ trợ xây dựng, sản xuất, nhân bản và phát hành các loại sản phẩm truyền thông (không bao gồm các loại báo viết, tạp chí). Mức chi theo sản phẩm thực tế phù hợp với giá cả trên thị trường;

c) Chi hỗ trợ cho các hoạt động truyền thông tại xã trọng điểm để chi cho các nội dung sau:

- Truyền thanh xã (biên tập, phát thanh);
- Nói chuyện chuyên đề;
- Chi bồi dưỡng cán bộ trực tiếp tham gia hoạt động tuyên truyền;
- Nước uống nhóm tư vấn nhỏ (kể cả đối tượng tham dự và tư vấn);
- Sửa chữa băng rôn, khẩu hiệu;
- Chi phí trang trí và thuê phương tiện vận chuyển (nếu có).

Mức hỗ trợ, số lượng xã trọng điểm do Sở Lao động - Thương binh và Xã hội trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định phù hợp với dự toán được giao và điều kiện của từng xã; tập trung vào những vùng trọng điểm, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn.

d) Chi tổ chức các cuộc thi tuyên truyền về ngăn ngừa và giải quyết tình trạng trẻ em lang thang, trẻ em bị xâm phạm tình dục và trẻ em phải lao động nặng nhọc, trong điều kiện độc hại, nguy hiểm do Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội phê duyệt (đối với cuộc thi do Trung ương tổ chức) và do Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội phê duyệt (đối với cuộc thi

do địa phương tổ chức), bao gồm các nội dung chi sau:

- Biên soạn đề thi và đáp án (bao gồm cả biểu điểm): tối đa không quá 500.000 đồng/đề thi và đáp án;

- Bồi dưỡng chấm thi, Ban giám khảo cuộc thi, xét công bố kết quả thi: tối đa không quá 200.000 đồng/người/ngày.

- Bồi dưỡng thành viên Ban tổ chức: tối đa không quá 150.000 đồng/người/ngày;

- Giải thưởng:

- + Giải tập thể: từ 200.000 đồng/giải thưởng đến 2.000.000 đồng/giải thưởng.

- + Giải cá nhân: từ 100.000 đồng/giải thưởng đến 1.000.000 đồng/giải thưởng.

Tuỳ theo quy mô tổ chức cuộc thi (cấp trung ương, cấp tỉnh, cấp huyện), Thủ trưởng cơ quan, đơn vị chủ trì tổ chức cuộc thi quyết định số lượng giải thưởng và mức chi cho từng giải thưởng cụ thể trong khung mức chi nêu trên và trong phạm vi dự toán ngân sách đã được cấp có thẩm quyền giao.

- Các khoản chi khác phục vụ cuộc thi (nếu có) như: thuê sân khấu, âm thanh, ánh sáng, đạo cụ, trang trí; bồi dưỡng cho người phục vụ, người dẫn chương trình (MC); chi hỗ trợ tiền tàu xe, tiền ăn, thuê phòng nghỉ cho người dự thi ở xa nơi tổ chức; chi văn phòng phẩm; xăng xe hoặc thuê phương tiện vận chuyển,... Mức chi thực hiện theo chế độ hiện hành của Nhà nước. Trường hợp chưa có quy định mức chi, Thủ trưởng cơ quan tổ chức cuộc thi quyết định mức chi trong phạm vi dự toán được giao.

- Xây dựng báo cáo kết quả cuộc thi: mức chi đối với cấp Trung ương là 500.000 đồng/báo cáo, đối với cấp tỉnh là 300.000 đồng/báo cáo, đối với cấp huyện là 200.000 đồng/báo cáo, đối với cấp xã là 100.000 đồng/báo cáo.

đ) Chi hỗ trợ giải thưởng cho các sản phẩm truyền thông về ngăn ngừa và giải quyết tình trạng trẻ em lang thang, trẻ em bị xâm phạm tình dục và trẻ em phải lao động nặng nhọc, trong điều kiện độc hại, nguy hiểm do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hoặc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quyết định. Mức thưởng loại A: 500.000 đồng/sản phẩm; loại B: 300.000 đồng/sản phẩm; loại C: 200.000 đồng/sản phẩm.

e) Chi tập huấn chuyên môn nghiệp vụ, hội nghị chuyên đề, giao ban, sơ kết, tổng kết, báo cáo kết quả thực hiện các đề án: Nội dung và mức chi thực hiện theo quy định tại Thông tư số 23/2007/TT-BTC ngày 21/3/2007 của Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí, chế độ chi tổ chức hội nghị đối với các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập và Thông tư số 127/2007/TT-BTC ngày 31/10/2007 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Thông tư số 23/2007/TT-

BTC ngày 21/3/2007 và Thông tư số 57/2007/TT-BTC ngày 11/6/2007 của Bộ Tài chính.

g) Chi đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác bảo vệ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt: Nội dung và mức chi thực hiện theo Thông tư số 51/2008/TT-BTC ngày 16/6/2008 của Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý và sử dụng kinh phí đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức nhà nước. Riêng đối với cán bộ chuyên trách, công chức cấp xã và cán bộ không chuyên trách ở xã, ở thôn thuộc các xã vùng cao, vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo thì được cấp toàn bộ chi phí học tập, ăn ở, đi lại theo Điều 8 Nghị định số 121/2003/NĐ-CP ngày 21/10/2003 của Chính phủ về chế độ chính sách đối với cán bộ công chức ở xã, phường, thị trấn.

1.2. Hoạt động bảo vệ và trợ giúp trẻ em:

a) Chi hỗ trợ tiền tàu xe đưa các em trở về gia đình hoặc nơi cư trú và chi phí thuê mướn phương tiện vận chuyển (nếu có) để đưa các em về gia đình hoặc nơi cư trú. Mức chi theo giá cước vận tải thông thường tại địa phương hoặc chi phí xăng xe thực tế (nếu đơn vị tự bố trí phương tiện vận chuyển) hoặc hợp đồng thuê xe (nếu thuê ngoài).

b) Chi hỗ trợ tiền ăn cho các em:

- Tiền ăn trên đường trở về gia đình hoặc nơi cư trú: Mức hỗ trợ 25.000 đồng/em/ngày, tối đa không quá 3 ngày.

- Tiền ăn trong thời gian chữa trị tại các cơ sở y tế: Mức chi 25.000 đồng/em/ngày, thời gian hỗ trợ tối đa không quá 30 ngày.

- Trẻ em lang thang, trẻ em bị xâm phạm tình dục và trẻ em phải lao động nặng nhọc, trong điều kiện độc hại, nguy hiểm trong thời gian chờ đưa về gia đình hoặc nơi cư trú được đưa vào các cơ sở tập trung hoặc cơ sở bảo trợ xã hội nuôi dưỡng tạm thời được trợ cấp tiền ăn mức 15.000 đồng/em/ngày, thời gian tối đa không quá 30 ngày.

c) Chi hỗ trợ cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn sau khi trở về gia đình hoặc nơi cư trú:

- Hỗ trợ giải quyết khó khăn đời sống trước mắt cho các em thuộc hộ nghèo (theo quy định về chuẩn nghèo do Thủ tướng Chính phủ quyết định): Mức hỗ trợ tối thiểu 240.000 đồng/em/tháng, thời gian tối đa không quá 03 tháng.

- Hỗ trợ một lần tiền mua sách giáo khoa và đồ dùng học tập trong trường hợp các em tiếp tục trở lại học phổ thông hoặc học bổ túc văn hoá: Mức chi 300.000 đồng/em.

- Trẻ em đủ 13 tuổi trở lên là đối tượng của đề án này có đủ sức khoẻ và có nhu cầu học nghề được cơ quan Lao động - Thương binh và Xã hội giới thiệu đến các cơ sở dạy nghề để học nghề ngắn hạn, được hỗ trợ kinh phí học nghề một lần. Thời gian hỗ trợ theo số tháng thực tế đào tạo của từng nghề nhưng tổng thời gian đào tạo không quá 9 tháng, với mức tối thiểu như sau:

+ Hỗ trợ cơ sở dạy nghề có trẻ em thuộc đối tượng của Đề án vào học nghề: 300.000 đồng/em/tháng.

+ Hỗ trợ tiền ăn, ở, đi lại của trẻ em: 240.000 đồng/em/tháng.

Việc chi hỗ trợ cho các em sau khi trở về gia đình hoặc nơi cư trú nêu trên chỉ thực hiện lần đầu, không giải quyết đối với trẻ em tái lang thang hoặc tái đi lao động nặng nhọc, trong điều kiện độc hại, nguy hiểm. Trình tự, thủ tục chi hỗ trợ cho trẻ em được thực hiện theo quy định tại điểm 2, phần II Thông tư này.

d) Đối với trẻ em bị tai nạn lao động, hoặc bị xâm phạm tình dục, ngoài các khoản được hỗ trợ trên đây còn được xem xét hỗ trợ tiền thuốc và chi phí khám, chữa bệnh theo mức thu viện phí hiện hành của cơ sở khám, chữa bệnh công lập. Mức hỗ trợ tối đa 1.000.000 đồng/em (chỉ hỗ trợ một lần). Riêng đối với trẻ em dưới 6 tuổi được miễn toàn bộ kinh phí khám, chữa bệnh tại các cơ sở y tế công lập theo quy định. Đối với trẻ em bị xâm phạm tình dục thuộc hộ gia đình nghèo được hỗ trợ chi phí thuê chuyên gia tư vấn điều trị phục hồi các tổn thương về tâm lý, sức khoẻ 50.000 đồng/buổi (tối đa không quá 20 buổi).

đ) Đối với trẻ em lang thang, trẻ em bị xâm phạm tình dục và trẻ em phải lao động nặng nhọc, trong điều kiện độc hại, nguy hiểm mà mồ côi cả cha lẫn mẹ hoặc bị bỏ rơi, bị mất nguồn nuôi dưỡng; hoặc mồ côi cha hoặc mẹ, nhưng người còn lại là mẹ hoặc cha mất tích theo quy định tại Điều 78 của Bộ luật Dân sự hoặc không đủ năng lực, khả năng để nuôi dưỡng theo quy định của pháp luật; hoặc có cha và mẹ, hoặc cha hoặc mẹ đang trong thời gian chấp hành hình phạt tù tại trại giam, không còn người nuôi dưỡng; hoặc nhiễm HIV/AIDS thuộc hộ gia đình nghèo được xem xét tiếp nhận vào cơ sở bảo trợ xã hội để nuôi dưỡng theo quy định tại Nghị định số 67/2007/NĐ-CP ngày 13/4/2007 của Chính phủ về chính sách trợ giúp các đối tượng bảo trợ xã hội.

1.3. Hoạt động quản lý, điều hành:

a) Chi điều tra, khảo sát theo nội dung của từng Đề án đã được phê duyệt, điều tra nhận thức về ngăn ngừa và giải quyết tình trạng trẻ em lang thang, trẻ em bị xâm phạm tình dục và trẻ em phải lao động nặng nhọc, trong điều kiện độc hại, nguy hiểm: Nội dung và mức chi theo quy định tại Thông tư số 120/2007/TT-BTC ngày 15/10/2007 của Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các cuộc điều tra từ nguồn vốn sự nghiệp của ngân sách nhà nước.